

Bs CK1 H^o Huy Hùng -^o

I. Mục đích:

1. Tổng quan về xạ trị:

- Xạ trị là phương pháp sử dụng các bức xạ ion-hóa vào điều trị ung thư. Các bức xạ ion-hóa là những chùm tia mang năng lượng rất cao, khi chiếu vào vật chất sẽ bật ra các hạt điện tử (electron) ra khỏi nguyên tử của vật chất đó, tạo nên những ion.
- Tầm hoạt động của xạ trị nhằm kiểm soát khối u tại chỗ, tại vùng.
- Tia bức xạ tác động trên tế bào, cơ bản nhất là tác động trên ADN hay là trên ARN của tế bào chết, hay trên màng tế bào. Phân tử ADN bản thân chúng không năng nhận đôi hoặc tưng hợp khi phân tử bào chết tế bào. [1]

2. Định nghĩa “độc tính sớm” (early toxicities): Các tác động phụ xảy ra trong hoặc ngay sau quá trình xạ trị (thường trong vòng 90 ngày).


Tổn thương cấp tính do tia xạ chủ yếu liên quan đến các tế bào tăng sinh nhanh, ví dụ như biểu mô tế bào mô của da hoặc đường tiêu hóa. Tia xạ làm tổn thương các tế bào gốc, biểu hiện khi các mô biểu mô tế bào phân chia quá trình thay thế tế bào bình thường, nhưng không có sự thay thế đầy đủ của các tế bào gốc do tổn thương do tia xạ. Điều này dẫn đến sự phá vỡ hàng rào bảo vệ - thường là da, niêm mạc miệng và đường tiêu hóa, độc tính là 1-5 năm sau khi hoàn thành xạ trị. Sau đó, tăng số bù trừ trong các tế bào gốc dẫn đến phục hồi. Do đó, các triệu chứng sẽ biến mất sau vài tuần. Khi tổn thương cấp tính không lành hoàn toàn và kéo dài đến giai đoạn muộn, những tổn thương như vậy là hậu quả muộn. Những tác động như vậy thường thấy hơn các phản ứng kết hợp hóa trị với xạ trị, trong đó các mô không thể phục hồi do các tác động đến tế bào đi kèm tế bào hóa trị. [2]

Các đ▯c tính s▯m c▯a x▯ tr▯ và h▯▯ng x▯ tr▯


Vi▯t b▯i Bi▯n t▯p vi▯n

Th▯ t▯, 30 Tháng 4 2025 07:50 - L▯n c▯p nh▯t cu▯i Th▯ t▯, 30 Tháng 4 2025 07:59


Đ▯C TÍNH S▯M CỦA XẠ TRỊ




VI▯M DA
Ban đ▯ da; khô, bong v▯y hoặc lột da




VI▯M MI▯NG
Ni▯m mạc mi▯ng sưng đ▯, loét, chảy nước d▯i



VI▯M THỰC QU▯N
Đ▯u v▯ng sau xương ưc, khô nuốt



VI▯M TRỰC TR▯NG
Ti▯u chảy, đ▯i ngoài l▯n máu, m▯t r▯n



[Xem ti▯p t▯i đ▯y](#)